

PHÒNG GD&ĐT SÓC SƠN

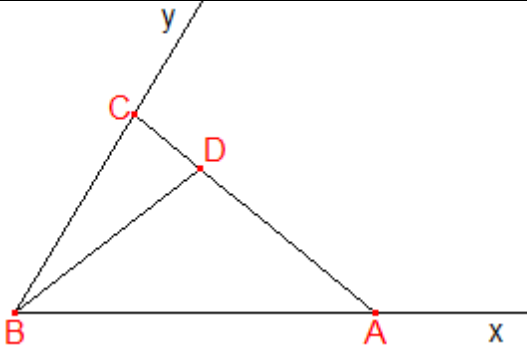
HƯỚNG DẪN CHẤM

MÔN: TOÁN 6

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
Câu 1	a	$60\%x + \frac{2}{3}x = -76$	1
	2đ	$\frac{3}{5}x + \frac{2}{3}x = -76$	
		$x\left(\frac{3}{5} + \frac{2}{3}\right) = -76$	1
		$x \frac{19}{15} = -76$	0,5
		$x = -76 : \frac{19}{15} = -60$	0,5
	b	$ x+2 + x^2+2x = 0 \quad (1)$	0,5
2đ	Ta có $ x+2 $; $ x^2+2x $ không âm nên:		
	$(1) \Rightarrow x+2 = 0$ và $ x^2+2x = 0$	0,5	
	- Xét $ x+2 = 0 \Rightarrow x+2=0 \Rightarrow x=-2 \quad (2)$	0,25	
	$ x^2+2x = 0 \Rightarrow x^2+2x=0 \Rightarrow x(x+2)=0 \Rightarrow x=0$ hoặc $x=-2 \quad (3)$	0,5	
	Từ (2) và (3) suy ra $x=-2$	0,25	
Câu 2	a 2,5 đ	$A = \frac{-\left(\frac{2^3}{3^3} \cdot \frac{3^2}{2^4} \cdot 1\right)}{-\left(\frac{2^2}{5^2} \cdot \frac{5^3}{2^6 \cdot 3^3}\right)}$	0,75

		$= \frac{1}{\frac{3 \cdot 2}{5}} = \frac{1}{3 \cdot 2} \cdot \frac{2^4 \cdot 3^3}{5}$	0,75
		$= \frac{2^3 \cdot 3^2}{5} = 14 \frac{2}{5}$	0,5
	B 2,5	$B = \frac{20}{21} \cdot \frac{27}{28} \cdot \frac{35}{36} \cdots \frac{1325}{1326}$	0,75
	đ	$B = \frac{40}{41} \cdot \frac{54}{56} \cdot \frac{70}{72} \cdots \frac{2650}{2652}$	0,75
		$B = \frac{5 \cdot 8}{6 \cdot 7} \cdot \frac{6 \cdot 9}{7 \cdot 8} \cdot \frac{7 \cdot 10}{8 \cdot 9} \cdots \frac{50 \cdot 53}{51 \cdot 52}$	0,5
		$B = \frac{5 \cdot 6 \cdot 7 \cdots 50}{6 \cdot 7 \cdot 8 \cdots 51} \cdot \frac{8 \cdot 9 \cdot 10 \cdots 53}{7 \cdot 8 \cdot 9 \cdots 52} = \frac{5}{51} \cdot \frac{53}{7} = \frac{265}{357}$	0,5
Câu 3	a 2đ	$A = 5 \left(\frac{\overbrace{1111 \dots 11}^n 00 - n}{n \text{ chu số } 1} \right) + 9(n + 3)$	0,75
		Vì tổng các chữ số của $\overbrace{1111 \dots 11}^n 00$ bằng n n chu số 1	0,5
		$\Rightarrow \overbrace{1111 \dots 11}^n 00 - n : 9$ mà $9(n + 3) : 9$	0,5
		$\Rightarrow A : 9$	0,25
		B 2đ	- Với $x = 2$ ta có $2^2 + 117 = 121 = y^2$
		- $\Rightarrow y = 11$ (thỏa mãn y là số nguyên tố)	0,25
		- Với $x > 2$, do x là số nguyên tố nên x là số lẻ. Suy ra $y^2 = x^2 + 117$ là số chẵn, $y > 2$.	0,5
		- Có y là số chẵn, $y > 2$ mà y là số nguyên tố \Rightarrow không có giá trị nào của y .	0,5
		- Vậy $x = 2; y = 11$.	0,25
Câu 4	3đ	- Từ khi An bắt đầu làm bài cho đến khi hai kim đổi chỗ cho nhau thì kim phút đã đi được một khoảng cách từ vị trí kim phút đến vị trí của kim giờ lúc ban đầu và hơn nửa vòng đồng hồ,	0,75
		- Còn kim giờ đi được một khoảng cách từ vị trí của kim giờ đến vị trí của kim phút lúc đầu và chưa đủ nửa vòng đồng hồ.	0,75

HOC360.NET - TÀI LIỆU HỌC TẬP MIỄN PHÍ

		- Như vậy tổng khoảng cách hai kim đã đi đúng bằng một vòng đồng hồ. - Mỗi giờ kim phút đi được một vòng đồng hồ, còn kim giờ chỉ đi được $\frac{1}{12}$ vòng đồng hồ.	0,5
		- Tổng vận tốc của hai kim là: $1 + \frac{1}{12} = \frac{13}{12}$ (vòng đồng hồ/ giờ)	0,5
		- Thời gian An làm xong bài là: $1 : \frac{13}{12} = \frac{12}{13}$ (giờ)	0,5
Câu 5	a		Vẽ hình đúng đến câu a
	2đ		0,5
		- Vì D nằm giữa A và C nên tia BD nằm giữa 2 tia BA và BC. $\Rightarrow \widehat{ABC} = \widehat{ABD} + \widehat{DBC} \Rightarrow \widehat{DBC} = \widehat{ABC} - \widehat{ABD} = 25^\circ$	0,5
		TH1: Tia Bz và tia BD nằm về hai phía với bờ AB \Rightarrow tia BA nằm giữa 2 tia Bz và BD	0,5
	b	$\Rightarrow \widehat{DBA} + \widehat{ABz} = 90^\circ \Rightarrow \widehat{ABz} = 90^\circ - \widehat{DBA} = 60^\circ$	0,5
2đ	TH2: Tia Bz và tia BD nằm về cùng một phía với AB \Rightarrow tia BD nằm giữa 2 tia Bz và BA	0,5	
	$\Rightarrow \widehat{ABz} = \widehat{ADB} + \widehat{DBz} = 30^\circ + 90^\circ = 120^\circ$	0,5	

Lưu ý:

- Học sinh giải cách khác mà đúng vẫn cho điểm tối đa.
- Học sinh không vẽ hình hoặc vẽ hình sai cơ bản thì không chấm bài hình.